

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

Số: 42/2018/DSST

Ngày: 10/9/2018

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Nguyên Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lâm Hải Trung**

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng Sen.**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Bảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:* Không.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 98/2018/TLST-DS, ngày 26/6/2018 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2018/QĐXXST-DS, ngày 06/8/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VN TV

Địa chỉ: Số 89, LH, phường LH, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông **Ngô Chí D** – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Lê Hiền T** – Trưởng phòng Thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho Phòng An ninh và Phòng kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khôi tín dụng tiêu dùng - Ngân hàng TMCP VN TV.

(Theo Quyết định ủy quyền số 29/2017/UQ-CT, ngày 22/6/2017 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP VN TV).

Người được ủy quyền lại: Anh **Tô Minh S**, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Số 33/6, đường MT, Phường A, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

(Theo văn bản ủy quyền số 2103/2018/UQ–GĐK–TDTD, ngày 17/5/2018).

2. Bị đơn: Anh **Đinh Ngọc Duy K**, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 77/6, ấp PN A, xã PH, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 17/5/2018; đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung đề ngày 07/6/2018 và các lời khai tiếp theo của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Ngày 28/10/2012, anh Đinh Ngọc Duy K có ký hợp đồng tín dụng với TV vay số tiền 23.835.000đ, lãi suất thỏa thuận 5.15%/tháng, mục đích để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận, anh K có trách nhiệm thanh toán số tiền 39.887.000đ (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 21 tháng, 20 tháng đầu mỗi tháng trả 1.884.000đ, tháng cuối cùng trả 2.207.000đ. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/12/2012.

Thực hiện hợp đồng, anh K đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho TV 02 lần với số tiền là 5.268.000đ. Kể từ ngày 07/11/2016 đến nay, anh K không thanh toán thêm bất cứ khoản nào mặc dù phía TV đã nhiều lần nhắc nhở.

Do vi phạm hợp đồng, nên TV khởi kiện yêu cầu anh K có trách nhiệm trả cho TV số tiền vốn lãi là 34.619.000đ, trong đó vốn 21.617.268đ, lãi 13.001.732đ và lãi chậm thanh toán phát sinh từ ngày 01/8/2014 (ngày hết hạn hợp đồng) đến ngày 01/8/2018 trên tổng dư nợ gốc tạm tính với số tiền là $(21.617.268đ \times 48 \text{ tháng} \times 0,83\%) = 8.612.319đ$. Tổng cộng vốn lãi 43.321.319đ.

- Tại phiên tòa, anh Tô Minh S đại diện nguyên đơn TV yêu cầu:

Buộc anh Đinh Ngọc Duy K có trách nhiệm trả cho TV số tiền nợ vốn lãi là 34.619.000đ, trong đó vốn gốc 21.617.268đ, lãi 13.001.732đ cộng lãi chậm thanh toán phát sinh từ ngày 01/8/2014 (ngày hết hạn hợp đồng) cho đến ngày 01/8/2018 trên tổng dư nợ gốc với số tiền là $(21.617.268đ \times 48 \text{ tháng} \times 0,83\%) = 8.612.319đ$. Tổng cộng vốn lãi là 43.321.319đ. Ngoài ra phía Ngân hàng không có yêu cầu tiếp tục tính lãi nợ quá hạn phát sinh trên nợ gốc sau khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục:

Bị đơn Đinh Ngọc Duy K đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Xét hợp đồng tín dụng được ký kết vào ngày 28/10/2012 giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP VN TV với bị đơn Đinh Ngọc Duy K được lập thành bằng văn bản. Theo đó, bị đơn vay số tiền 23.835.000đ, lãi suất thỏa thuận 5,15%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân và có trách nhiệm trả số tiền 39.887.000 đồng bao gồm cả gốc và lãi. Phương thức trả chậm liên tiếp trong vòng 21 tháng, 20 tháng đầu mỗi tháng trả 1.884.000đ, tháng cuối cùng trả 2.207.000đ, trả vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu trả từ ngày 01/12/2012. Thực hiện hợp đồng, bị đơn đã nhận đủ số tiền vốn vay và đã thanh toán cho nguyên đơn 02 lần với số tiền là 5.268.000đ rồi ngưng không trả tiếp cho đến tại phiên tòa hôm nay.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho bị đơn văn bản Thông báo về việc thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án cho đến tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vẫn chưa có văn bản trả lời cho Tòa án biết về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng, kể từ ngày bắt đầu thực hiện hợp đồng là ngày 01/12/2012 cho đến ngày hết hạn hợp đồng là ngày 01/8/2014, thì bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn 02 lần với số tiền vốn lãi là 5.268.000 đồng, nên còn nợ vốn gốc và lãi đến hạn tổng cộng là 34.619.000đ, trong đó vốn gốc 21.617.268đ, lãi 13.001.732đ.

Do đó, xét yêu cầu của nguyên đơn là buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ vốn lãi 34.619.000đ, trong đó vốn gốc 21.617.268đ, lãi 13.001.732đ là phù hợp với quy định tại các Điều 471, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng, nên được chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn là buộc bị đơn có trách nhiệm trả lãi chậm thanh toán phát sinh từ sau ngày hết hạn hợp đồng là ngày 01/8/2014 cho đến ngày đến ngày 01/8/2018 trên tổng dư nợ gốc bằng số tiền là: $(21.617.268đ \times 48 \text{ tháng} \times 0,83\%) = 8.612.319đ$ là phù hợp với quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng, nên được chấp nhận. Ngoài ra phía Ngân hàng không có yêu cầu tiếp tục tính lãi nợ quá hạn phát sinh trên nợ gốc sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận, nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 471, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam TV.

Buộc bị đơn Đinh Ngọc Duy K có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP VN TV số tiền vốn vay và lãi tổng cộng là 43.231.319đ (bốn mươi ba triệu, hai trăm ba mươi một nghìn, ba trăm mười chín đồng).

[2] Về án phí:

- Buộc bị đơn Đinh Ngọc Duy K nộp 2.161.000đ (hai triệu, một trăm sáu mươi một nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP VN TV số tiền 1.080.000đ (một triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001618 ngày 26/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- *VKSND huyện Long Hồ;*
- *THADS huyện Long Hồ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

Lê Nguyên Khoa